

37. Xã Đắk Long

Đvt: Nghìn đồng/m²

STT	Tuyến đường/ đoạn đường	Vị trí	Giá đất ở	Giá đất thương mại dịch vụ	Giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp
I	Khu vực 1				
1	Đất mặt tiền các đường quy hoạch thuộc trung tâm xã Đắk Long	1	450	180	135
II	Khu vực 2 (Không có)				
III	Khu vực 3				
1	Đất mặt tiền đường ĐH 85 đoạn từ phía Bắc cầu Đắk Ta Ao đến hết KDC Đắk Ák (khe suối Đắk Pri)	5	250	100	75
2	Đất mặt tiền đường ĐH 85 đoạn từ hết KDC thôn Đắk Ák (khe suối Đắk Pri) đến hết KDC Vai Trang	5	250	100	75
3	Đất mặt tiền đường ĐH 85 đoạn từ hết KDC Vai Trang đến cổng chào thôn văn hóa Đắk Tu	5	250	100	75
4	Đất mặt tiền đường ĐH 85 đoạn từ cổng chào thôn văn hóa Đắk Tu đến giáp ranh khu quy hoạch trung tâm cụm xã	6	240	96	72
5	Đất mặt tiền đường ĐH 85 đoạn từ khe suối Đắk Pri đến cổng chào thôn văn hóa Đắk Tu	7	230	92	69
IV	Khu vực 4				
1	Đất mặt tiền đường ĐH 85 đoạn từ cổng chào thôn Đắk Ák (Nhà A Nuôn) đến phía Nam cầu Đắk Ta Ao	4	180	72	54
2	Đất mặt tiền đường từ ngã ba đường ĐH 85 (Đồn biên phòng 673 cũ) đến nhà ông A Lê (thôn Đắk Xây)	8	140	56	42
V	Khu vực 5				
1	Đất mặt tiền đường từ giáp ranh khu quy hoạch trung tâm cụm xã đến ngã ba đường đi đồn biên phòng 671 (phần đất nhà ông A Rau)	2	120	48	36
2	Đất mặt tiền đường từ ngã ba đập tràn thôn Đắk Ák đến hết phần đất nhà ông Nguyễn Danh Cường (thôn Long Yên)	3	110	44	33
3	Đất mặt tiền đường từ hội trường thôn Long Yên đến ngã ba đường bê tông (Từ ngã ba đập tràn thôn Đắk Ák đến hết phần đất nhà ông Nguyễn Danh Cường (thôn Long Yên))	3	110	44	33
4	Đất mặt tiền đường từ Đồn biên phòng 673 (cũ) xã Đắk Long đến Trạm 1 BQL rừng phòng hộ Đắk Long - thôn Dục Lang	3	110	44	33
5	Đất mặt tiền đường ĐH 85 đoạn từ ranh giới xã Đắk Môn đến cổng chào thôn Đắk Ák (Nhà A Nuôn)	4	100	40	30
6	Đất mặt tiền đường từ nhà ông A Lê (thôn Đắk Xây) đến Đồn biên phòng 673 (mới)	4	100	40	30
7	Các vị trí đất khác còn lại	4	100	40	30
VI	Khu vực 6 (Không có)				